

Số: 4878 /2016/QĐ - UBND Hải Phòng, ngày 08 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh
Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài chính;
Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc
Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/2/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 50/TTr-STC ngày 03/6/2016, Báo cáo thẩm định số 15/BCTĐ-STP ngày 18/5/2016 của Sở Tư pháp và Văn bản thẩm định số 60/SNV-TCBC&TCPCP ngày 08/01/2016 của Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài chính; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Ban Tổ chức TU;
- Như Điều 3;
- Sở Tư Pháp;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Công TTĐTTP, Công báo TP;
- CPVP;
- CV: TC, NC;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tài chính; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1878 /2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng, Phó phòng các đơn vị thuộc Sở Tài chính; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng (gọi tắt là trưởng, phó cấp phòng).

2. Đối tượng áp dụng: Công chức các đơn vị nêu tại khoản 1 Điều này và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quan điểm, nguyên tắc

1. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và của các phòng, ban, chi cục.

2. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ công chức, yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo quản lý; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan.

3. Tiêu chuẩn công chức lãnh đạo cấp phòng là cơ sở để đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng công chức; đồng thời làm cơ sở để công chức tự rèn luyện, phấn đấu, hoàn thiện; làm cơ sở để lựa chọn công chức dự bị cho các chức danh lãnh đạo, quản lý của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

4. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

5. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung.

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các

biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng”, bảo vệ và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức, của cơ quan.

c) Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, tận tụy với công việc, đoàn kết nội bộ, quy tụ công chức, người lao động phát huy sức mạnh của tập thể, làm việc có hiệu quả.

d) Luôn có ý thức gương mẫu trong học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng. Không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

đ) Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương; chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan.

e) Thường xuyên học tập, nghiên cứu nâng cao kiến thức, năng lực công tác, biết lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, quần chúng và nhân dân.

g) Có trách nhiệm với cuộc sống gia đình, có ý thức chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của công chức, người lao động; được cán bộ, công chức trong cơ quan tín nhiệm.

h) Không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

i) Công chức bị kỷ luật bằng một trong các hình thức từ khiển trách đến cách chức thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất là 01 năm kể từ ngày có quyết định kỷ luật.

k) Đảng viên bị kỷ luật từ khiển trách đến cách chức, trong vòng 01 năm, kể từ ngày có quyết định kỷ luật, không được bổ nhiệm vào chức vụ trưởng, phó phòng, ban, chi cục.

2. Về trình độ kiến thức và kinh nghiệm công tác

a) Có trình độ từ đại học trở lên về chuyên môn phù hợp với vị trí đề nghị bổ nhiệm; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; có chứng chỉ quản lý nhà nước từ chương trình chuyên viên trở lên; có trình độ ngoại ngữ một trong các tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc, Nhật Bản đạt trình độ trung cấp bậc 3 trở lên; tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ khác theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp (đối với lãnh đạo đơn vị trực thuộc).

b) Có kiến thức, hiểu biết về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của thành phố và đất nước; nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến lĩnh vực được phân công phụ trách. Nắm vững nghị quyết, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước; các quy chế, quy định của Trung ương và thành phố về lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tài chính ít nhất 03 năm trở lên.

3. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, thẩm định, dự báo; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

b) Có năng lực cụ thể hoá chủ trương của cấp trên thành kế hoạch, biện pháp thực hiện tại cơ quan.

c) Có khả năng tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo. Có khả năng chủ trì, kết luận các cuộc họp có nội dung liên quan đến lĩnh vực, vị trí công tác được phân công; tổ chức thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo đơn vị.

d) Có khả năng tham mưu đề xuất với lãnh đạo Sở; Ủy ban nhân dân các quận, huyện về lĩnh vực chuyên môn và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công;

đ) Có khả năng tập hợp đoàn kết, quy tụ công chức, người lao động trong cơ quan; biết phát huy dân chủ và phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan đạt danh hiệu tiên tiến, trong sạch, vững mạnh;

4. Về hiệu quả công tác

a) Hoàn thành xuất sắc các chức trách nhiệm vụ được giao, lãnh đạo hoặc tham gia lãnh đạo, tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan nơi công tác thực hiện, hoàn thành tốt, toàn diện các chức năng, nhiệm vụ; chăm lo đời sống công chức, người lao động tại cơ quan.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Lãnh đạo hoặc tham gia lãnh đạo, tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan nơi công tác hoặc phụ trách xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh.

5. Về sức khoẻ

Có đủ sức khoẻ để tham gia công tác theo quy định.

6. Quy định khác

Phải đảm bảo các yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý quy định bởi các luật chuyên ngành.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHỨC DANH

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Trưởng phòng, ban thuộc Sở Tài chính.

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng đề xuất, xây dựng và cụ thể hóa việc tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng, ban, chi cục.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở phân công.

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng, ban, chi cục; tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, quyết định của Ban giám đốc về lĩnh vực được giao đảm nhận, tham mưu với lãnh đạo cơ quan về những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đề xuất hướng giải quyết; xây dựng nội dung và chủ trì các buổi sinh hoạt của phòng, ban, chi cục.

d) Có phương pháp chỉ đạo, động viên, đoàn kết công chức, người lao động của phòng, ban, chi cục phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, tham mưu cho lãnh đạo Sở thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

Về chuyên môn nghiệp vụ:

- Đối với Phòng Quản lý ngân sách - Tin học thống kê; Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp, Phòng Quản lý giá - Công sản, Phòng Quản lý nguồn thu ngân sách, Phòng Tài chính doanh nghiệp, Ban Thanh tra: Tốt nghiệp Đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán.

- Đối với Phòng Tài chính đầu tư: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán, Xây dựng.

- Đối với Văn phòng Sở: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán, Hành chính, Luật.

3. Điều kiện bổ nhiệm:

a) Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực tài chính và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, ban ít nhất từ 02 năm trở lên.

b) Về tuổi bổ nhiệm:

- Công chức bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Phó Trưởng phòng, ban thuộc Sở.

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng, ban giải quyết các công việc chung; tham gia với Trưởng phòng, ban việc cụ thể hóa, triển khai hướng

dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, ban, chỉ cục thuộc công việc được phân công phụ trách;

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên công chức, người lao động của phòng, ban, cơ quan thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

Về chuyên môn nghiệp vụ:

- Đối với Phòng Quản lý ngân sách - Tin học thống kê; Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp, Phòng Quản lý giá - Công sản, Phòng Quản lý nguồn thu ngân sách, Phòng Tài chính doanh nghiệp, Ban Thanh tra: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học các chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán.

- Đối với Phòng Quản lý đầu tư: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Xây dựng, Kế toán.

- Đối với Văn phòng Sở: Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán, Hành chính, Luật.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác lĩnh vực tài chính.

b) Về tuổi bổ nhiệm:

- Công chức bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có kiến thức hiểu biết sâu, rộng về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội tại địa phương (quận, huyện) nơi công tác. Có khả năng đề xuất, xây dựng và cụ thể hóa việc tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực đối với ngân sách cấp dưới, các đơn vị trực thuộc.

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng; tổ chức triển khai thực hiện tốt các chủ trương, quyết định của Ủy ban nhân dân các quận, huyện về lĩnh vực được giao đảm nhận, tham mưu với lãnh đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện về những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đề

xuất hướng giải quyết; xây dựng nội dung và chủ trì các buổi sinh hoạt của phòng, ban.

d) Có phương pháp chỉ đạo, động viên, đoàn kết công chức của phòng phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

Về chuyên môn nghiệp vụ:

- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh.

3. Điều kiện bổ nhiệm:

a) Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực tài chính và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, ban ít nhất từ 02 năm trở lên.

b) Về tuổi bổ nhiệm:

- Công chức bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với nam và nữ.

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính- Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng giải quyết các công việc chung; tham mưu, giúp Trưởng phòng việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng thuộc công việc được phân công phụ trách;

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Có kiến thức hiểu biết sâu, rộng về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội tại địa phương (quận, huyện) nơi công tác.

d) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên công chức, người lao động của phòng thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

Về chuyên môn nghiệp vụ:

- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc trên đại học chuyên ngành: Tài chính, Kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh.

3. Điều kiện bổ nhiệm

a) Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực tài chính.

b) Về tuổi bổ nhiệm:

- Công chức bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với nam và nữ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này là căn cứ để xem xét thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng công chức tại Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch các quận, huyện.

2. Căn cứ vào Quy định này, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có kế hoạch bồi dưỡng, rèn luyện, đề xuất, giới thiệu công chức khi đề nghị bổ nhiệm đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan và các tiêu chuẩn theo quy định. Công chức các phòng, ban, chi cục thuộc Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Giao Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, cần xem xét sửa đổi, các cá nhân, tổ chức gửi phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng